

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VINH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST  
Ngày 24-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Đức Vịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Tâm

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Xuân Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

**Tổng Văn M**, sinh năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 8, xã TrL, huyện VB, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; con ông Tổng Văn M1 (đã chết) và bà Lê Thị Th; có vợ là Đỗ Thị Tr và có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 110/2011/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2011, của Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm (pháo nổ), M chấp hành xong án phạt tù ngày 08 tháng 11 năm 2012 (đã được xóa án tích) và Bản án số 28/2013/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2013, của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ hàng cấm (pháo nổ), M chấp hành xong án phạt tù ngày 18 tháng 8 năm 2014 (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 12 năm 2019 đến ngày 26 tháng 12 năm 2019, chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Đỗ Thị Tr, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn 8, xã TrL, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Vũ Văn D, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2019, tại khu vực thôn Áng Dương, xã TrL, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Tổng Văn M đang mang 01 bánh pháo tràng và 02 bộ pháo hình chữ nhật đựng trong túi nilon màu đen để ở vũng xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, biển kiểm soát 15B1-813.24 với mục đích mang đi đốt thử chất lượng pháo, thì bị tổ công tác Công an huyện Vĩnh Bảo bắt quả tang. Vật chứng thu được: 01 bánh pháo tràng, 02 bộ pháo hình chữ nhật, 01 điện thoại di động Masstel và 01 xe mô tô Vision màu đỏ mang biển kiểm soát 15B1-813.24.

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tổng Văn M thì thu giữ được 66 bộ pháo hình chữ nhật đựng trong 03 thùng catton dẫu trong cút thóc, 03 bộ pháo hình chữ nhật để ở trong hòm tôn và 28 quả pháo dạng bóng đèn điện tròn để trong túi nilon treo trên tường.

Tại Cơ quan điều tra Tổng Văn M khai nhận: Khoảng tháng 9 năm 2019, M đi xe khách từ huyện Vĩnh Bảo đến khu vực cửa khẩu Hoàn Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh với mục đích mua pháo về để gần tết Nguyên đán năm 2020 bán kiếm lời. Khi đến cửa khẩu Hoàn Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, M gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 03 thùng catton bên trong đựng 71 bộ pháo hình hộp chữ nhật loại dàn 36 quả; 28 quả pháo dạng bóng đèn điện tròn và 01 bánh pháo kết lại thành tràng với tổng số tiền là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Sau khi mua được pháo M vận chuyển bằng xe khách về nhà và cất giấu số pháo mua được vào cút thóc, hòm tôn của gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được ngày 24 tháng 12 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Tổng Văn M về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự, sau đó chuyển vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 60/KLGD ngày 20 tháng 12 năm 2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “ 01 bánh hình trụ tròn, bọc giấy và giấy bóng màu đỏ, đường kính 29,5cm, cao 5cm, bên trong có các vật hình trụ tròn, vỏ giấy màu đỏ đầu mỗi vật có gắn dây ngòi, được liên kết với nhau thành tràng dài 167cm, có tổng khối lượng: 0,9kg là pháo nổ; 28 vật hình dạng bóng đèn điện tròn, vỏ giấy, một đầu liên kết với đoạn dây dẫn cháy màu xanh, có tổng khối lượng: 01kg là pháo. Có chứa thuốc pháo nổ ( có đặc tính

*của pháo nổ). Khi đốt pháo trong ống dẫn hướng bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; 71 khối hình hộp chữ nhật, kích thước 14x14x15cm, bên ngoài bọc giấy màu, bên trong có 36 vật hình trụ tròn, vỏ giấy, được liên kết với nhau bằng dây dẫn cháy, có tổng khối lượng: 98,4kg là pháo. Có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ). Khi đốt pháo trong ống dẫn hướng bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; Tổng trọng lượng là 100,3kg pháo và không xác định được nguồn gốc, xuất xứ của số pháo trên”.*

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 09 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Tổng Văn M về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tổng Văn M cũng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Tổng Văn M về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 và Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm g khoản 2, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tổng Văn M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Phạt bị cáo từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 87,1kg mẫu giám định được cho vào hộp bìa catton, bao bì và niêm phong lại theo dấu niêm phong số 60/PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Masstel; trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Đỗ Thị Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, mang biển kiểm soát 15B1-813.24.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận với hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về là người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

- Về tổ tụng hình sự:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, của Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung vụ án:

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng tháng 9 năm 2019, Tống Văn M đã đến khu vực cửa khẩu Hoàn Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh mua 100,3 kg pháo nổ về để đến tết Nguyên đán năm 2020 bán kiếm lời thì bị Công an huyện Vĩnh Bảo bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt trong thời gian giáp tết nguyên đán, tình hình đốt pháo nổ đang là điểm nóng và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, mặc dù chính quyền địa phương đã dùng nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân về việc cấm kinh doanh, lưu hành, sử dụng pháo nổ, bị cáo cũng nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, đồng thời là bài học và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần cân nhắc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Tống Văn M đã mua 100,3kg pháo nổ về để bán kiếm lời nên bị cáo phải chịu hành phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo đã 02 lần bị xét xử về tội vận chuyển và tàng trữ hàng cấm (pháo nổ) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly có thời hạn đối với bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, trong mức hình phạt chính mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, bảo đảm trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử, căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 190 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về vật chứng: Đối với 87,1kg pháo nổ còn lại sau giám định được cho vào hộp bìa catton, bao bì và niêm phong lại theo dấu niêm phong số 60/PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng hoàn lại, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động Masstel là của bị cáo và 01 xe mô tô Vision màu đỏ, mang biển kiểm soát 15B1-813.24 là của chị Tr (vợ bị cáo) không dùng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo và trả lại chiếc xe mô tô Vision nêu trên cho chị Tr.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán pháo cho bị cáo, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có đủ cơ sở để xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tổng Văn M

07 (bảy) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2019.

Phạt bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 87,1kg pháo nổ còn lại sau giám định được cho vào hộp bìa catton, bao bì và niêm phong lại theo dấu niêm phong số 60/PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng hoàn lại; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Masstel; trả lại cho chị Đỗ Thị Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ, mang biển kiểm soát 15B1-813.24. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản thu giữ đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật **Tố tụng hình sự** và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tổng Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm:** Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Đỗ Thị Tr có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng (PC 02. PC 10, PV 27);
- CA huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đức Vịnh**